TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2017/HSST
Ngày 19 - 08 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Vũ Hùng
Ông Giàng A Chỉnh
- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dịu - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 8 năm 2017 tại Bưu điện Nậm Lỏong, phường Quyết Thắng, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2017/HSST- QĐ ngày 08/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản TSC, phường ĐP, thành phố LC, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Ngọc K (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1942); Có vợ là: Nguyễn Thị M, sinh năm 1973 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Anh chị em ruột có 09 người, bị cáo là con thứ chín; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 tiền án, tại bản án số 58/2014/HSST ngày 18/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu bị cáo T bị xử phạt 28 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 24/7/2016 bị cáo T chấp hành xong hình phạt tù, tính đến lần phạm tội chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 14/5/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 13/5/2017 tại chợ thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Văn T đã mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (T không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói Heroin, bên ngoài được gói bằng giấy nilon màu xanh với giá 1.000.000đồng. Mua được Heroin T mang về nhà tại bản TSC, phường ĐP, thành phố LC, tỉnh Lai Châu, mục đích là để sử dụng cho bản thân.

Đến khoảng 16 giờ 15 phút ngày 14/5/2017, T mang gói Heroin trên vào trong nhà tắm của gia đình T để sử dụng, trong lúc T đang chuẩn bị sử dụng thì bị

Cơ quan cảnh sát điều tra (PC 47) Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroin và 01 mảnh giấy bạc T dùng để sử dụng Heroin.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người đàn ông bán Heroin cho T vào ngày 13/5/2017, kết quả điều tra không xác định được là ai, vì vậy, không đề cập xử lý.

Theo Kết luận giám định số 192/GĐ – KTHS ngày 18/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T có trọng lượng là 1,73 gam là Heroin.

Bản cáo trạng số 31/KSĐT – MT ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 xử phạt bị cáo T từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo T rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 14/5/2017 tại nơi ở của Nguyễn Văn T ở Bản TSC, phường ĐP, thành phố LC, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,73gam Heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra (PC 47) Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroin và 01 mảnh giấy bạc T dùng để sử dụng Heroin.

Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

* Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu, ngày 18/9/2014 theo bản án số 58/2014/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu bị cáo T bị xử phạt 28 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 24/7/2016 bị cáo T chấp hành xong hình phạt tù, tính đến lần phạm tội này, bị cáo T chưa được xóa án tích.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo T đã thực hiện hành vi phạm tội mới vì vậy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Do chính sách pháp luật thay đổi: Hình phạt đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là từ 01 đến 05 năm giảm nhẹ hơn mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là từ hai đến bảy năm. Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội nên cần áp dụng cho bị cáo T quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 41/2017/QH14 đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

* Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định để đảm bảo cho cuộc sống của bản thân, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng của vụ án:

Đối với 1,47 gam Heroin còn lại sau giám định được đựng trong một gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành. Mặt trước của phong bì ghi: Vật chứng thu vụ Nguyễn Văn T – SN: 1973 – Tàng trữ trái phép chất ma túy. PC 47 bắt ngày 14/5/2017 tại bản TSC - phường ĐP – TP. LC. Mặt sau được dán kín các mép, là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 41BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Một mảnh giấy bạc màu trắng đã được hơ qua lửa, là dụng cụ để T hít Heroin được đựng trong một phong bì Công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép, là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 41BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 xử phạt bị cáo T **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 một gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành, bên trong có 1,47gam Heroin.

Tịch thu tiêu hủy 01 một phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành, dán kín các mép bên trong là một mảnh giấy bạc màu trắng đã được hơ qua lửa.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 31/7/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Hoàng Thị Vân Anh